

TÀI LIỆU KỸ THUẬT

SwabCollect™ Stuart Amies with Charcoal, 5mL

4108044

1 MỤC ĐÍCH

SwabCollect™ Cary Blair with Charcoal, 5mL được sử dụng để lấy mẫu, vận chuyển và bảo quản mẫu vi sinh vật.

2 NGUYÊN TẮC

SwabCollect™ Stuart Amies with Charcoal, 5mL cung cấp một môi trường khử trùng nhờ sự hiện diện của natri thioglycollate và một lượng nhỏ agar. Than hoạt tính giúp trung hòa các chất độc hại đối với các tác nhân gây bệnh nhạy cảm như *Neisseria gonorrhoeae*. Muối canxi, magie, kali và natri giúp tế bào lâu cầu tồn tại và kiểm soát tính thấm của tế bào vi khuẩn. Phosphat giúp đệm môi trường.

3 THÀNH PHẦN

3.1. Dụng cụ

- Tăm bông vô trùng

3.2. Môi trường

- Thể tích dung dịch trong ống nhựa kích thước 13 x 172 mm, vô trùng: 5 mL
- Thành phần cơ bản của môi trường

Trong một lít môi trường:

Sodium chloride	3,0	g
Potassium chloride	0,2	g
Calcium chloride	0,1	g
Magnesium chloride	0,1	g
Monopotassium phosphate	0,2	g
Disodium phosphate	1,15	g
Sodium thioglycollate	1,0	g
Charcoal	10,0	g
Agar	4,0	g

pH của môi trường chuẩn bị sẵn 25 °C: 7,1 - 7,5.

Các thành phần có thể điều chỉnh để đạt hiệu suất tối ưu.

4 HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

- Kiểm tra sản phẩm SwabCollect™ để đảm bảo không bị hư hỏng hoặc nhiễm bẩn trong quá trình bảo quản.
- Ghi thông tin mẫu lên nhãn dán có sẵn trên ống nhựa chứa dung dịch.
- Mở nắp ống chứa dung dịch một cách cẩn thận để tránh làm nhiễm bẩn môi trường bên trong.
- Nhúng đầu tăm bông vào dung dịch trong ống, đảm bảo đầu tăm bông được làm ẩm hoàn toàn với dung dịch. Lấy mẫu vi sinh vật bằng cách dùng tăm bông chà xát lên khu vực cần lấy mẫu. Lưu ý không chạm tay vào đầu tăm bông.
- Đưa đầu tăm bông vào lại ống chứa dung dịch.
- Bẻ đầu thừa của tăm bông sao cho vừa với ống chứa dung dịch.
- Đóng nắp ống nhựa một cách chặt chẽ để bảo vệ mẫu và tránh ô nhiễm trong suốt quá trình vận chuyển.
- Vận chuyển mẫu ngay lập tức đến phòng thí nghiệm để đảm bảo sự ổn định của vi sinh vật trong mẫu, tuân thủ các quy định bảo quản mẫu.

5 KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG

Sản phẩm **SwabCollect™ Cary Blair with Charcoal, 5mL** được sản xuất trong môi trường khép kín, tuân thủ các quy định vệ sinh nghiêm ngặt. Ống nhựa và tăm bông được tiệt trùng bằng phương pháp gamma irradiation, đảm bảo không có vi sinh vật ảnh hưởng đến chất lượng mẫu.

Kiểm tra	Thông số kỹ thuật
Cảm quan, màu sắc	Gel đục màu đen
pH	7,1 - 7,5
Thể tích (mL)	5 ± 0,2

Kiểm tra	Điều kiện ủ	Đặc tính kỹ thuật
Kiểm tra độ vô trùng	35 – 37°C / 72h	Không mọc

Thử nghiệm khả năng phát triển(GPT) Chủng vi sinh vật	Nồng độ cấy	Điều kiện ủ	Đặc tính kỹ thuật
<i>Escherichia coli</i> WDCM 00013 (ATCC 25922)	10 - 100 CFU	35 – 37°C/18-24h	Mọc tốt sau khi cấy trên TSA
<i>Shigella flexneri</i> WDCM 00126 (ATCC 12022)	10 - 100 CFU	35 – 37°C/18-24h	Mọc tốt sau khi cấy trên TSA
<i>Neisseria meningitidis</i> ATCC 13090	10 - 100 CFU	35 – 37°C/18-24h	Mọc tốt sau khi cấy trên TSA
<i>Staphylococcus aureus</i> WDCM 00013 (ATCC 25923)	10 - 100 CFU	35 – 37°C/18-24h	Mọc tốt sau khi cấy trên TSA

Trang 2

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KHOA HỌC LABONE

★ Số 228/13/3 Nguyễn Thị Lăng, Củ Chi, Hồ Chí Minh, Việt Nam.

🇺🇸 No. 82 Wendell Ave, Pittsfield, MA 01201, United states.

MST 0312088377

🌐 labone.com.vn

☎ + (084) 0978 782 147

✉ info@labone.vn

☎ +1339 208 0611

✉ usa@labone.vn

6 BẢO QUẢN

Môi trường đồ đĩa: 4 - 25°C.

Hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất

(*) Giá trị chuẩn được xác định trong các điều kiện chuẩn bị tiêu chuẩn, theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

7 ĐÓNG GÓI

Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Đóng gói
SwabCollect™ Stuart Amies with Charcoal, 5mL	4108044	50 ống/ khay

9 THAM KHẢO

- *Amies Transport Medium with Charcoal* [Technical data sheet]. HiMedia Laboratories. Retrieved April, 2018 (M651).
- Jorgensen, J.H., Pfaller, M.A., Carroll, K.C., Funke, G., Landry, M.L., Richter, S.S and Warnock, D.W. (2015) *Manual of Clinical Microbiology*, 11th Edition. Vol. 1.
- Amies C.R. A modified formula for the preparation of Stuart's medium. *Canadian Journal of Public Health*, July 1967. Vol. 58, 296 – 300.
- Perry J.L. Assessment of swab transport systems for aerobic and anaerobic organism recovery. *Journal of Clinical Microbiology*, May 1997. Vol. 35, 1269 – 1271.
- Amies, C.R., (1967). *Can. J. Public Health*. 58, 296.
- Stuart, R.D., (1946). *J. Path. Bact.* 58, 343.

10 THÔNG TIN BỔ SUNG

Thông tin được cung cấp trên nhãn được ưu tiên hơn các công thức hoặc hướng dẫn mô tả trong tài liệu này và có thể sửa đổi bất cứ lúc nào mà không cần cảnh báo.

Mã tài liệu: Stuart Amies without Charcoal_VN
Ngày tạo: 06-2025
Cập nhật: 04-2026

Nguyên nhân cập nhật: hệ thống

Trang 3

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KHOA HỌC LABONE

★ Số 228/13/3 Nguyễn Thị Lăng, Củ Chi, Hồ Chí Minh, Việt Nam.

🇺🇸 No. 82 Wendell Ave, Pittsfield, MA 01201, United states.

MST 0312088377

🌐 labone.com.vn

☎ + (084) 0978 782 147

✉ info@labone.vn

☎ +1339 208 0611

✉ usa@labone.vn